 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

I. MỤC ĐÍCH

II. PHẠM VI






III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

VI. BIỂU MẪU


VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Nguyễn Phước Danh	Lê Bửu Lộc	
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng Công an xã Diên Thạnh	Trưởng Công an huyện	 PHÓ GIÁM ĐỐC 

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/ Lần sửa đổi	Ngày ban hành
		Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

- Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đề nghị của công dân tại Công an cấp xã; đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nhằm minh bạch thủ tục, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đề nghị của công dân tại Công an cấp xã theo quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI

- Áp dụng trong giải quyết thủ tục hành chính điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đề nghị của công dân tại Công an cấp xã.

- Công an cấp xã thực hiện quy trình này.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT


- CC: Căn cước.
- CMND: Chứng minh nhân dân.
- TNTKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- Cơ sở DLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Công an cấp xã: Công an các xã, phường, thị trấn.
- Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ: Bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an cấp xã.
- DVC: Dịch vụ công.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

	Cơ sở pháp lý
5.1	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023; - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi


	thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước; - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; - Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 03/8/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; - Quyết định số 4864/QĐ-BCA-C06 ngày 04/7/2024 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực cấp, quản lý căn cước thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.		
5.2	Đối tượng thực hiện TTHC		
	- Công dân Việt Nam.		
5.3	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC		
	Không		
5.4	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu)
	- Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an)	X	
5.5	Số lượng hồ sơ		
	1 (một) bộ.		
5.6	Thời gian xử lý		
	02 ngày làm việc		
5.7	Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả		
	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết). + Tiếp nhận trực tiếp: Tại Công an cấp xã nơi công dân đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại đối với trường hợp không đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú.		

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	<p>+ Tiếp nhận trực tuyến: Thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.</p> <p>- Trả kết quả trực tiếp Tại Công an cấp xã nơi công dân đăng ký thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại đối với trường hợp không đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú hoặc trả qua dịch vụ bưu chính (khi công dân có đăng ký dịch vụ chuyển phát với bưu điện - do công dân hoàn toàn tự nguyện và tự chi trả phí dịch vụ chuyển phát).</p>			
5.8	Lệ phí	Không		
5.9	Kết quả thực hiện thủ tục	Cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư		
5.10	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. Công dân đề nghị điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư qua Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc qua Ứng dụng định danh quốc gia hoặc trực tiếp tại Công an cấp xã	Cá nhân	Giờ hành chính (đối với hình thức đăng ký thời gian, địa điểm qua Cổng DVC quốc gia, Cổng DVC Bộ Công an thì không quy định thời gian)	Mục 5.3;
B2	Tiếp nhận hồ sơ - Trường hợp cơ quan Công an nơi tiếp nhận hồ sơ không phải là Công an cấp xã, Công an cấp huyện (nơi không có đơn vị hành chính cấp xã) mà công dân cư trú thì cơ quan Công an nơi tiếp nhận phải chuyển ngay hồ sơ đề nghị điều chỉnh thông tin tới Công an cấp xã, Công an cấp huyện (nơi không có đơn vị hành chính cấp xã) nơi công dân thường trú hoặc nơi tạm trú đối với trường hợp công dân không có nơi thường trú	Trưởng Công an cấp xã	Từ thứ 2 đến sáng thứ 7 hàng tuần (trừ ngày lễ, tết)	

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

	<p>hoặc nơi ở hiện tại đối với trường hợp công dân không có nơi thường trú, nơi tạm trú để giải quyết và thông báo kết quả cho công dân;</p> <p>- Trường Công an cấp xã, Công an cấp huyện (nơi không có đơn vị hành chính cấp xã) nơi công dân cư trú có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý, tính chính xác của các thông tin trước khi điều chỉnh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy hẹn trả kết quả (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn người đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).</p>			- CC02
				- CC03
B3	<p>Trả kết quả</p> <p>- Cá nhân nhận thông báo kết quả điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Công an cấp xã hoặc qua đường chuyên phát đến địa chỉ theo yêu cầu.</p> <p>- Trường hợp trễ hẹn trả kết quả, có văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại ngày trả kết quả.</p>		02 ngày làm việc	BM.04
B4	<p>Thống kê, lưu theo dõi</p>	Cán bộ được giao xử lý hồ	Giờ hành chính	- Hồ sơ mục 5.3.

 CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT20.CC
	ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIẢ VỀ DÂN CƯ THEO ĐỀ NGHỊ CỦA CÔNG DÂN TẠI CÔNG AN CẤP XÃ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: Ngày sửa đổi

		sơ		- BM.06
Lưu ý	<p>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ – BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.10.</p> <p>- Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức thực hiện và phân công nhiệm vụ cụ thể của đơn vị.</p> <p>- Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.</p>			

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	BM.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
2	BM.02	Sổ tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ
3	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
4	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
5	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
6	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ
7	DC02	Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước
8	CC02	Giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước
9	CC03	Giấy thông báo về việc từ chối cấp thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Công an cấp xã theo quy định của pháp luật.

